SỞ GD&ĐT BÌNH THUẬN
TRƯỜNG THPT CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

Số: 206/TB-THPTC-THĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phan Thiết, ngày 24 tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO
Danh sách thí sinh trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo - Năm học 2022-2023

Căn cứ ý kiến của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 205/TTr-THPTC-THĐ, ngày 24/6/2022 về việc phê duyệt Phương án tuyển sinh vào lớp 10 và tuyển bổ sung thí sinh vào lớp chuyên Vật lý Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo - Năm học 2022- 2023, nay Trường thông báo:

1. Kết quả xét tuyển, điểm sàn và số lượng trúng tuyển các lớp chuyên:

	Toán	Tin học	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Tiếng Anh	Không chuyên
Điểm sàn	31,25	31,00	27,50	30,75	32,11	36,25	29,75	31,50	34,85	27,70
Số lượng	35	35	28	35	35	36	25	25	70	90

Tổng số thí sinh trúng tuyển: 414 thí sinh.

2. Danh sách thí sinh trúng tuyển *(đính kèm)*

Việc thu nhận hồ sơ thí sinh trúng tuyển và các thông tin khác liên quan công tác tuyển sinh, thủ tục nhập học sẽ có thông báo tiếp theo trên website của Trường (www.tranhungdao-binhthuan.edu.vn). Đề nghị thí sinh theo dõi để biết và thực hiện.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Phòng TCCB&QLCLGD (để báo cáo);
- HT và các PHT;
- Website của Trường;
- Bộ phận Học vụ;
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH THUẬN
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

Dương Đức Tuấn

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN

(Kèm theo Thông báo số 206/TB-THPTC-THĐ ngày 24/6/2022 của Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo)

TT	SBD	Họ	tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Môn	Vị thứ
1	**250807**	**Đặng Huỳnh Khánh**	**Vy**	**05/09/2007**	**39.5**	**Toán**	**1**
2	250193	Nguyễn Quang	Hiển	09/02/2007	39.25	Toán	2
3	250144	Nguyễn Thanh	Giang	01/07/2007	38.25	Toán	3
4	250125	Trần Hậu	Dũng	23/07/2007	38	Toán	4
5	250449	Trần Chí	Nhân	14/03/2007	38	Toán	5
6	250281	Lại Ngọc Minh	Khoa	19/01/2007	37.5	Toán	6
7	250141	Trương Mỹ	Duyên	26/11/2007	37	Toán	7
8	250581	Nguyễn Lê Anh	Tài	27/01/2007	36.5	Toán	8
9	250062	Nguyễn Trần Yên	Bình	19/06/2007	36.25	Toán	9
10	250584	Lương Tuệ	Tâm	10/06/2007	36.25	Toán	10
11	250463	Ngô Thị Ngọc	Nhi	26/03/2007	35.5	Toán	11
12	250208	Hà Đức	Hoàng	13/03/2007	35.25	Toán	12
13	250442	Lê Đức	Nhân	11/08/2007	35.25	Toán	13
14	250512	Nguyễn Văn Thành	Phát	23/12/2007	35	Toán	14
15	250413	Lượng Nguyễn Triều	Nguyên	16/01/2007	34.75	Toán	15
16	250434	Nguyễn Ngọc Bích	Nguyệt	05/11/2007	34.75	Toán	16
17	250517	Lê Minh	Phúc	29/10/2007	34.75	Toán	17
18	250017	Lê Huỳnh Thảo	Anh	13/08/2007	34.25	Toán	18
19	250634	Biền Thị Anh	Thư	12/04/2007	34.25	Toán	19
20	250103	Phạm Quang	Đạt	28/08/2007	33.75	Toán	20
21	250649	Nguyễn Như Anh	Thư	11/01/2007	33.75	Toán	21
22	250452	Trần Trọng	Nhân	27/03/2007	33.5	Toán	22
23	250241	Ngô Gia	Hy	29/09/2007	33.25	Toán	23
24	250786	Nguyễn Thị Bích	Vân	11/05/2007	33.25	Toán	24
25	250114	Nguyễn Lâm Minh	Đức	08/11/2007	33	Toán	25
26	250479	Trần Uyên	Nhi	22/09/2007	33	Toán	26
27	250351	Nguyễn Vũ Triệu	Mẫn	24/01/2007	32.75	Toán	27
28	250283	Nguyễn Hoàng Anh	Khoa	04/07/2007	32.5	Toán	28
29	250666	Lê Bình Nguyên	Thùy	04/04/2007	32.5	Toán	29

TT	SBD	Họ	tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Môn	Vị thứ
30	250042	Cao Băng	Băng	17/01/2007	32.25	Toán	30
31	250246	Nguyễn Bác	Khải	04/06/2007	32	Toán	31
32	250296	Trần Minh	Khôi	24/03/2007	31.5	Toán	32
33	250622	Lê Ngọc Trúc	Thiện	06/08/2007	31.5	Toán	33
34	250358	Nguyễn Nam	Minh	25/04/2007	31.25	Toán	34
35	250625	Nguyễn Phúc	Thiện	11/02/2007	31.25	Toán	35
36	**250675**	**Lê Hoàng**	**Thy**	**06/10/2007**	**39.75**	**Tin học**	**1**
37	250077	Nguyễn Quốc	Cường	19/08/2007	38.25	Tin học	2
38	250122	Nguyễn Tấn	Dũng	25/04/2007	37.75	Tin học	3
39	250446	Nguyễn Thanh	Nhân	18/10/2007	37.75	Tin học	4
40	250521	Vũ Hoàng	Phúc	05/06/2007	37.75	Tin học	5
41	250793	Dương Quốc	Việt	31/08/2007	37	Tin học	6
42	250088	Nguyễn Đào Hải	Đăng	15/01/2007	36.75	Tin học	7
43	250031	Phạm Hùng	Anh	26/03/2007	36.5	Tin học	8
44	250226	Đỗ Ngô Gia	Huy	09/06/2007	36.5	Tin học	9
45	250501	Kiều Minh	Nhựt	21/12/2007	36	Tin học	10
46	250541	Ngô Minh	Quân	02/09/2007	36	Tin học	11
47	250311	Nguyễn Trần Cao Tuấn	Kiệt	19/04/2007	35	Tin học	12
48	250648	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Thư	02/12/2007	34.75	Tin học	13
49	250278	Phạm Phi	Khiêm	07/07/2007	34.25	Tin học	14
50	250217	Huỳnh Hoàng	Hưng	24/11/2007	33.5	Tin học	15
51	250538	Lê Hoàng	Quân	16/12/2007	33.5	Tin học	16
52	250550	Lê Minh	Quang	07/11/2007	33.25	Tin học	17
53	250795	Hoàng Đức	Vinh	11/10/2007	33.25	Tin học	18
54	250213	Võ Thiên	Hoàng	09/03/2007	33.25	Tin học	19
55	250256	Nguyễn Nhật	Khang	09/07/2007	33.25	Tin học	20
56	250316	Nguyễn Phạm Thiên	Kim	25/12/2007	33.25	Tin học	21
57	250526	Nguyễn Duy	Phương	22/01/2007	33.25	Tin học	22
58	250100	Nguyễn Quốc	Đạt	13/06/2007	32.25	Tin học	23
59	250509	Ngô Thuận	Phát	16/08/2007	32.25	Tin học	24
60	250288	Trần Ngọc Đăng	Khoa	11/09/2007	32.25	Tin học	25
61	250105	Trịnh Hữu	Đạt	02/12/2007	32	Tin học	26

TT	SBD	Họ	tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Môn	Vị thứ
62	250552	Nguyễn Thiệu	Quang	28/03/2006	32	Tin học	27
63	250052	Lê Vang Trí	Bảo	28/03/2007	31.75	Tin học	28
64	250158	Đặng Ngô Gia	Hân	12/11/2007	31.75	Tin học	29
65	250407	Diệp Khải	Nguyên	09/11/2007	31.5	Tin học	30
66	250523	Nguyễn Hữu	Phước	30/05/2007	31.5	Tin học	31
67	250531	Trần Lê Nam	Phương	28/04/2007	31.5	Tin học	32
68	250695	Đinh	Toàn	25/09/2007	31	Tin học	33
69	250007	Nguyễn Thanh	Ân	08/01/2007	31	Tin học	34
70	250518	Nguyễn Tiến	Phúc	09/05/2007	31	Tin học	35
71	**250016**	**Hoàng**	**Anh**	**03/04/2007**	**42.5**	**Vật lý**	**1**
72	250229	Nguyễn Nhật	Huy	04/08/2007	41.5	Vật lý	2
73	250282	Mai Tuấn	Khoa	17/05/2007	39.5	Vật lý	3
74	250548	Trần Minh	Quân	09/09/2007	39.25	Vật lý	4
75	250053	Lương Gia	Bảo	30/03/2007	38.25	Vật lý	5
76	250305	Nguyễn Minh	Kiên	24/09/2007	37.75	Vật lý	6
77	250742	Ngô Thành	Trung	04/05/2007	37.25	Vật lý	7
78	250115	Nguyễn Mạnh	Đức	29/05/2007	36.5	Vật lý	8
79	250235	Trần Thái	Huy	11/05/2007	35.25	Vật lý	9
80	250363	Trần Đức	Minh	25/02/2007	34.5	Vật lý	10
81	250236	Nguyễn Ngọc Khánh	Huyên	24/06/2007	33.25	Vật lý	11
82	250416	Nguyễn Hữu	Nguyên	03/05/2007	33.25	Vật lý	12
83	250059	Trần Đình	Bảo	19/09/2007	32.5	Vật lý	13
84	250651	Phạm Diệu Minh	Thư	30/12/2007	32.5	Vật lý	14
85	250136	Nguyễn Võ Nhật	Duy	02/10/2007	31.75	Vật lý	15
86	250089	Nguyễn Hải	Đăng	12/09/2007	31	Vật lý	16
87	250209	Lê Hữu	Hoàng	28/10/2007	30.5	Vật lý	17
88	250546	Trần Anh	Quân	30/04/2007	30.5	Vật lý	18
89	250056	Nguyễn Thiên	Bảo	05/04/2007	30.25	Vật lý	19
90	250626	Nguyễn Toàn	Thiện	24/06/2007	30.25	Vật lý	20
91	250124	Phạm Trần Ngọc	Dũng	13/02/2007	30.25	Vật lý	21
92	250198	Lê Trọng	Hiếu	17/10/2007	30	Vật lý	22
93	250269	Huỳnh Minh	Khánh	23/11/2007	29.75	Vật lý	23
94	250331	Lê Hoàng Khánh	Linh	01/01/2007	29.75	Vật lý	24

TT	SBD	Họ	tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Môn	Vị thứ
95	250694	Nguyễn Song	Tin	24/01/2007	29.5	Vật lý	25
96	250160	Lê Dương Gia	Hân	20/04/2007	28.25	Vật lý	26
97	250248	Đoàn Xuân	Khang	17/01/2007	27.75	Vật lý	27
98	250123	Nguyễn Tiến	Dũng	14/11/2007	27.5	Vật lý	28
99	**250341**	**Đặng Hoàng**	**Long**	**20/01/2007**	**42.01**	**Hóa học**	**1**
100	250740	Nguyễn Vân Thanh	Trúc	05/01/2007	41.51	Hóa học	2
101	250504	Đặng Hoàng	Phát	30/03/2007	41	Hóa học	3
102	250516	Lê Hồ Hiếu	Phúc	23/01/2007	40.25	Hóa học	4
103	250705	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	21/10/2007	39.76	Hóa học	5
104	250204	Huỳnh Thanh	Hòa	01/12/2007	39.26	Hóa học	6
105	250571	Nguyễn Phạm Trúc	Quỳnh	16/01/2007	38.5	Hóa học	7
106	250285	Phạm Quỳnh Anh	Khoa	18/11/2007	37.75	Hóa học	8
107	250432	Võ Lê Khôi	Nguyên	04/11/2007	37.75	Hóa học	9
108	250308	Nguyễn Anh	Kiệt	19/06/2007	37.25	Hóa học	10
109	250095	Lê Minh	Đạt	08/10/2007	37.01	Hóa học	11
110	250381	Lê Thị Thu	Ngân	06/01/2007	37.01	Hóa học	12
111	250547	Võ Anh	Quân	26/12/2007	36.75	Hóa học	13
112	250146	Thông Nguyễn Trường	Giang	30/04/2007	36.25	Hóa học	14
113	250247	Nguyễn Quang	Khải	24/07/2007	35.51	Hóa học	15
114	250472	Nguyễn Thị Uyên	Nhi	06/08/2007	35.5	Hóa học	16
115	250065	Thái Đức Sơn	Ca	23/04/2007	35.01	Hóa học	17
116	250170	Nguyễn Hoàng Gia	Hân	14/12/2007	34.76	Hóa học	18
117	250743	Phan Hồ Nhật	Trường	26/08/2007	34.51	Hóa học	19
118	250249	Lâm Gia	Khang	11/04/2007	34.5	Hóa học	20
119	250725	Trần Nguyên	Trí	25/02/2007	34.5	Hóa học	21
120	250099	Nguyễn Ngọc Anh	Đạt	08/10/2007	34.26	Hóa học	22
121	250726	Bùi Minh	Triết	04/08/2007	34.26	Hóa học	23
122	250398	Nguyễn Đức Trí	Nghĩa	01/01/2007	34.25	Hóa học	24
123	250010	Bùi Hồ Quỳnh	Anh	30/06/2007	34.01	Hóa học	25
124	250653	Phạm Ngọc Minh	Thư	01/01/2007	33.25	Hóa học	26
125	250428	Phan Trần Gia	Nguyên	29/07/2007	33	Hóa học	27
126	250775	Nguyễn Lê Phương	Uyên	31/10/2007	32.26	Hóa học	28

TT	SBD	Họ	tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Môn	Vị thứ
127	250332	Lê Nguyễn Diệu	Linh	06/11/2007	32.25	Hóa học	29
128	250756	Trần Đỗ Minh	Tuệ	02/01/2007	32.25	Hóa học	30
129	250057	Nguyễn Tống Gia	Bảo	20/06/2007	32.01	Hóa học	31
130	250133	Đặng Nguyễn Nhật	Duy	18/08/2007	31.76	Hóa học	32
131	250819	Nguyễn Thị Tường	Vy	25/07/2007	31.76	Hóa học	33
132	250436	Trần Tú Giang	Nguyệt	24/12/2007	31.5	Hóa học	34
133	250401	Huỳnh Lê Bảo	Ngọc	18/04/2007	30.75	Hóa học	35
134	**250789**	**Lê Lý Gia**	**Văn**	**04/01/2007**	**44.75**	**Sinh học**	**1**
135	250393	Trần Huỳnh Bảo	Nghi	24/07/2007	43	Sinh học	2
136	250508	Lương Ngọc	Phát	24/01/2007	41.51	Sinh học	3
137	250769	Huỳnh Minh	Uyên	07/05/2007	41.25	Sinh học	4
138	250660	Tô Hoài	Thương	07/07/2007	41.01	Sinh học	5
139	250707	Trần Bích	Trâm	30/07/2007	40.51	Sinh học	6
140	250527	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Phương	26/03/2007	40	Sinh học	7
141	250008	Nguyễn Triều	Ân	08/04/2007	39.25	Sinh học	8
142	250611	Nguyễn Minh	Thi	19/03/2007	39.25	Sinh học	9
143	250422	Nguyễn Thân Thảo	Nguyên	26/05/2007	38.75	Sinh học	10
144	250378	Đinh Bảo	Ngân	09/08/2007	38.51	Sinh học	11
145	250174	Nguyễn Ngọc Đan	Hân	20/08/2007	38.5	Sinh học	12
146	250510	Nguyễn Ngọc Hoàng	Phát	26/10/2007	38.5	Sinh học	13
147	250594	Danh Thị Mỹ	Thanh	11/09/2007	38.26	Sinh học	14
148	250250	Lâm Minh	Khang	26/07/2007	37.75	Sinh học	15
149	250303	Lê Trung	Kiên	22/07/2007	37.75	Sinh học	16
150	250614	Lê Ngọc Nhã	Thiên	11/12/2007	37.25	Sinh học	17
151	250132	Trương Ánh	Dương	16/10/2007	37.01	Sinh học	18
152	250560	Nguyễn Phương	Quyên	29/10/2007	36.76	Sinh học	19
153	250684	Phạm Lê Quỳnh	Tiên	06/01/2007	36.75	Sinh học	20
154	250731	Nguyễn Ngọc Hải	Triều	07/10/2007	36.26	Sinh học	21
155	250693	Đặng Văn	Tiễn	30/10/2007	36	Sinh học	22
156	250836	Vũ Mai Hoàng	Yến	31/03/2007	36	Sinh học	23
157	250814	Nguyễn Hoàng Khánh	Vy	07/12/2007	35.31	Sinh học	24
158	250203	Hoàng Kim Thái	Hòa	24/12/2007	34.76	Sinh học	25

TT	SBD	Họ	tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Môn	Vị thứ
159	250184	Võ Thị Lệ	Hằng	12/02/2007	34.75	Sinh học	26
160	250586	Bùi Thanh	Tân	17/11/2007	34.6	Sinh học	27
161	250273	Mai Ngọc	Khánh	23/12/2007	34.25	Sinh học	28
162	250530	Nguyễn Thái Nam	Phương	29/08/2007	33.51	Sinh học	29
163	250265	Huỳnh Mai	Khanh	13/12/2007	33.5	Sinh học	30
164	250085	Nguyễn Ngọc Linh	Đan	19/06/2007	33	Sinh học	31
165	250399	Đoàn Ánh	Ngọc	28/01/2007	33	Sinh học	32
166	250792	Đoàn Quốc	Việt	09/05/2007	32.5	Sinh học	33
167	250762	Đặng Kim Ngọc	Tuyến	06/06/2007	32.26	Sinh học	34
168	250716	Nguyễn Ngọc Mai	Trang	04/01/2007	32.11	Sinh học	35
169	**250486**	**Châu Nguyễn Quỳnh**	**Như**	**08/05/2007**	**43.75**	**Ngữ văn**	**1**
170	250328	Huỳnh Ngọc Mỹ	Liên	19/03/2007	43	Ngữ văn	2
171	250279	Trần Nữ Tiên	Khiêm	04/09/2007	41.25	Ngữ văn	3
172	250585	Phan Thị Đan	Tâm	06/02/2007	41.25	Ngữ văn	4
173	250708	Trương Bích	Trâm	07/07/2007	41	Ngữ văn	5
174	250419	Nguyễn Khôi	Nguyên	28/02/2007	40.75	Ngữ văn	6
175	250242	Nguyễn Gia	Hỷ	31/03/2007	40.5	Ngữ văn	7
176	250228	Ngô Quốc	Huy	01/01/2007	40.25	Ngữ văn	8
177	250329	Châu Gia	Linh	25/11/2007	40.25	Ngữ văn	9
178	250310	Nguyễn Trấn	Kiệt	15/07/2007	39.66	Ngữ văn	10
179	250161	Lê Ngọc Gia	Hân	24/10/2007	39.25	Ngữ văn	11
180	250596	Lê Nguyễn Nhật	Thanh	27/11/2007	39	Ngữ văn	12
181	250562	Nguyễn Thị Tú	Quyên	18/09/2007	38.25	Ngữ văn	13
182	250388	Phan Hoàng Ngọc	Ngân	14/06/2007	38.16	Ngữ văn	14
183	250004	Nguyễn Hoàng Viên	An	13/03/2007	37.5	Ngữ văn	15
184	250009	Võ Thị Khánh	Ân	10/06/2007	37.5	Ngữ văn	16
185	250490	Đoàn Ngọc Lâm	Như	15/03/2007	37.5	Ngữ văn	17
186	250779	Phan Thị Thảo	Uyên	16/10/2007	37.5	Ngữ văn	18
187	250746	Hồ Minh	Tú	06/05/2007	37.5	Ngữ văn	19
188	250162	Lưu Thanh	Hân	08/01/2007	37.25	Ngữ văn	20
189	250443	Lê Nguyễn Diệu	Nhân	05/05/2007	37	Ngữ văn	21
190	250557	Mai Hoàng Hải	Quyên	24/09/2007	37	Ngữ văn	22
191	250426	Phạm Đình Quế	Nguyên	30/05/2007	36.84	Ngữ văn	23

TT	SBD	Họ	tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Môn	Vị thứ
192	250178	Trần Gia Bảo	Hân	21/08/2007	36.84	Ngữ văn	24
193	250129	Nguyễn Đại	Dương	17/03/2007	36.75	Ngữ văn	25
194	250191	Nguyễn Thanh	Hiền	04/02/2007	36.75	Ngữ văn	26
195	250644	Lư Diệp Phương	Thư	09/09/2007	36.75	Ngữ văn	27
196	250150	Nguyễn Hồng	Hà	25/10/2007	36.5	Ngữ văn	28
197	250495	Nguyễn Quỳnh	Như	05/10/2007	36.5	Ngữ văn	29
198	250748	Ngô Nguyễn Thanh	Tú	26/08/2007	36.5	Ngữ văn	30
199	250187	Hồ Thị	Hậu	17/03/2007	36.25	Ngữ văn	31
200	250215	Nguyễn Thị Cẩm	Hồng	14/01/2007	36.25	Ngữ văn	32
201	250216	Nguyễn Chấn	Huân	04/04/2007	36.25	Ngữ văn	33
202	250662	Trần Ngọc Như	Thương	17/07/2007	36.25	Ngữ văn	34
203	250751	Trần Lệ	Tú	18/04/2007	36.25	Ngữ văn	35
204	250379	Hoàng Lê Bảo	Ngân	29/07/2007	36.25	Ngữ văn	36
205	**250199**	**Nguyễn Hữu**	**Hiếu**	**01/04/2007**	**40.5**	**Địa lý**	**1**
206	250261	Thích Hoàng	Khang	21/09/2007	39.75	Địa lý	2
207	250573	Phạm Như	Quỳnh	08/01/2007	37.25	Địa lý	3
208	250545	Nguyễn Võ Đông	Quân	27/09/2007	37	Địa lý	4
209	250610	Mai Khả	Thi	14/11/2007	35.25	Địa lý	5
210	250406	Võ Hoàng Mỹ	Ngọc	09/07/2007	35.25	Địa lý	6
211	250373	Lượng Lê	Na	18/12/2007	35	Địa lý	7
212	250672	Đặng Lê	Thy	25/01/2007	34.25	Địa lý	8
213	250783	Đặng Phương	Vân	21/02/2007	34.25	Địa lý	9
214	250747	Lê Dụng	Tú	30/08/2007	33.75	Địa lý	10
215	250148	Trần Ngọc	Giàu	22/09/2007	33.75	Địa lý	11
216	250181	Trương Gia	Hân	03/04/2007	33.75	Địa lý	12
217	250829	Trương Diệp	Vy	29/08/2007	33.75	Địa lý	13
218	250128	Huỳnh Hoàng Ánh	Dương	28/04/2007	33.5	Địa lý	14
219	250313	Trần Anh	Kiệt	14/02/2007	32.75	Địa lý	15
220	250669	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	08/05/2007	32.75	Địa lý	16
221	250608	Huỳnh Đông Uyên	Thi	03/05/2007	32.75	Địa lý	17
222	250060	Nguyễn Lê	Bình	18/12/2007	32.5	Địa lý	18
223	250188	Văn Tiểu	Hiên	27/08/2007	32.25	Địa lý	19
224	250094	Huỳnh Công	Đạt	22/07/2007	32	Địa lý	20

TT	SBD	Họ	tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Môn	Vị thứ
225	250028	Nguyễn Phương	Anh	08/12/2007	31.75	Địa lý	21
226	250733	Lê Bá Quỳnh	Trinh	07/03/2007	31.75	Địa lý	22
227	250185	Nguyễn Tấn Nhật	Hào	09/07/2007	31.5	Địa lý	23
228	250014	Đặng Hoàng Phương	Anh	20/12/2007	31.5	Địa lý	24
229	250435	Trần Nguyên Minh	Nguyệt	26/09/2007	31.5	Địa lý	25
230	**250391**	**Trương Tuyết**	**Ngân**	**26/06/2007**	**44.5**	**Lịch sử**	**1**
231	250679	Lê Châu Thủy	Tiên	05/07/2007	40.25	Lịch sử	2
232	250529	Nguyễn Ngọc Trúc	Phương	16/01/2007	39.75	Lịch sử	3
233	250467	Nguyễn Mai Quỳnh	Nhi	19/05/2007	38.75	Lịch sử	4
234	250260	Phạm Từ Minh	Khang	10/10/2007	37.75	Lịch sử	5
235	250595	Huỳnh Văn	Thanh	14/01/2007	35.75	Lịch sử	6
236	250134	Nguyễn Phúc	Duy	31/10/2007	34.75	Lịch sử	7
237	250109	Lê Thị Huyền	Diệu	05/10/2007	34.75	Lịch sử	8
238	250612	Nguyễn Thị Thanh	Thi	15/08/2007	34.5	Lịch sử	9
239	250369	Nguyễn Trúc Song	My	05/12/2007	34	Lịch sử	10
240	250607	Đoàn Trần Thanh	Thi	23/05/2007	33.75	Lịch sử	11
241	250809	Đinh Khánh	Vy	05/01/2007	33.75	Lịch sử	12
242	250824	Phan Hồ Yến	Vy	11/08/2007	32.5	Lịch sử	13
243	250691	Nguyễn Đức	Tiến	06/07/2007	32.25	Lịch sử	14
244	250801	Nguyễn Anh	Vương	22/05/2007	31.5	Lịch sử	15
245	250474	Trần Đình Hà	Nhi	15/01/2007	31.5	Lịch sử	16
246	250218	Nguyễn	Hưng	18/12/2007	31	Lịch sử	17
247	250600	Lê Xuân	Thành	23/02/2007	31	Lịch sử	18
248	250206	Phạm Khắc Thanh	Hoài	29/04/2007	31	Lịch sử	19
249	250544	Nguyễn Trung	Quân	07/07/2007	31	Lịch sử	20
250	250564	Võ Huỳnh Thục	Quyên	20/01/2007	31	Lịch sử	21
251	250037	Võ Trần Vân	Anh	29/01/2007	30.75	Lịch sử	22
252	250800	Nguyễn Thanh	Vũ	12/07/2007	30	Lịch sử	23
253	250277	Huỳnh Đa	Khiêm	08/10/2007	29.75	Lịch sử	24
254	250697	Nguyễn Huy	Toàn	02/07/2007	29.75	Lịch sử	25
255	**250650**	**Nguyễn Phan Minh**	**Thư**	**16/03/2007**	**43.65**	**Tiếng Anh**	**1**
256	250659	Phùng Ngọc Uyên	Thương	12/01/2007	42.85	Tiếng Anh	2
257	250692	Nguyễn Quang	Tiến	19/05/2007	42.55	Tiếng Anh	3

TT	SBD	Họ	tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Môn	Vị thứ
258	250639	Đỗ Ngọc Thanh	Thư	06/02/2007	42.35	Tiếng Anh	4
259	250021	Lê Thị Minh	Anh	07/06/2007	42.1	Tiếng Anh	5
260	250074	Võ Nguyễn Xuân	Chí	13/08/2007	42.1	Tiếng Anh	6
261	250414	Ngô Nhật	Nguyên	02/02/2007	41.7	Tiếng Anh	7
262	250631	Nguyễn Hưng	Thịnh	23/03/2007	41.15	Tiếng Anh	8
263	250654	Trần Huỳnh Anh	Thư	19/08/2007	41.15	Tiếng Anh	9
264	250300	Huỳnh Nguyễn An	Khương	12/02/2007	40.95	Tiếng Anh	10
265	250462	Ngô Quỳnh	Nhi	01/10/2007	40.95	Tiếng Anh	11
266	250568	Ngô Nguyễn Trúc	Quỳnh	02/09/2007	40.9	Tiếng Anh	12
267	250392	Nguyễn Huỳnh Bảo	Nghi	07/06/2007	40.85	Tiếng Anh	13
268	250718	Nguyễn Thảo	Trang	01/01/2007	40.65	Tiếng Anh	14
269	250826	Thái Thảo	Vy	28/08/2007	40.55	Tiếng Anh	15
270	250225	Võ Quỳnh	Hương	07/01/2007	40.1	Tiếng Anh	16
271	250397	Ngô Hiếu	Nghĩa	22/06/2007	39.85	Tiếng Anh	17
272	250156	Ngô Hoàng	Hải	25/11/2007	39.45	Tiếng Anh	18
273	250536	Giang Hoàng	Quân	04/03/2007	39.25	Tiếng Anh	19
274	250330	Khúc Khánh	Linh	24/09/2007	39.2	Tiếng Anh	20
275	250345	Nguyễn Tường Cát	Luỹ	09/04/2007	39.15	Tiếng Anh	21
276	250321	Nguyễn Trần Thùy	Lam	07/04/2007	39.1	Tiếng Anh	22
277	250404	Nguyễn Bảo	Ngọc	13/04/2007	39.05	Tiếng Anh	23
278	250294	Nguyễn Đinh Thiên	Khôi	22/12/2007	38.8	Tiếng Anh	24
279	250048	Huỳnh Phúc	Bảo	02/09/2007	38.7	Tiếng Anh	25
280	250525	Ngô Minh	Phương	01/01/2007	38.7	Tiếng Anh	26
281	250344	Võ Phi	Long	11/12/2007	38.6	Tiếng Anh	27
282	250480	Vũ Lê Xuân	Nhi	06/11/2007	38.45	Tiếng Anh	28
283	250006	Trần Bình	An	14/05/2007	38.3	Tiếng Anh	29
284	250374	Nguyễn Lê Ly	Na	16/12/2007	38.2	Tiếng Anh	30
285	250481	Đặng Nguyễn Hiếu	Nhiên	15/11/2007	38.1	Tiếng Anh	31
286	250245	Kiều Gia	Khải	08/04/2007	38	Tiếng Anh	32
287	250312	Nguyễn Tuấn	Kiệt	11/03/2007	38	Tiếng Anh	33
288	250360	Nguyễn Phan Nhật	Minh	05/09/2007	37.8	Tiếng Anh	34
289	250385	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	14/07/2007	37.8	Tiếng Anh	35
290	250563	Phạm Huỳnh Tú	Quyên	20/06/2007	37.75	Tiếng Anh	36

TT	SBD	Họ	tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Môn	Vị thứ
291	250098	Nguyễn Hưng Phúc	Đạt	20/11/2007	37.65	Tiếng Anh	37
292	250469	Nguyễn Ngọc Bích	Nhi	14/03/2007	37.4	Tiếng Anh	38
293	250720	Võ Quỳnh	Trang	07/11/2007	37.4	Tiếng Anh	39
294	250418	Nguyễn Khoa	Nguyên	11/10/2007	37.05	Tiếng Anh	40
295	250405	Nguyễn Thị Khánh	Ngọc	29/11/2007	37	Tiếng Anh	41
296	250483	Phạm Đào Phúc	Nhiên	18/09/2007	36.95	Tiếng Anh	42
297	250049	Lê Gia	Bảo	12/12/2007	36.9	Tiếng Anh	43
298	250237	Đào Khánh	Huyền	22/08/2007	36.9	Tiếng Anh	44
299	250661	Trần Anh	Thương	16/11/2007	36.85	Tiếng Anh	45
300	250559	Nguyễn Khánh	Quyên	10/06/2007	36.8	Tiếng Anh	46
301	250583	Nguyễn Văn	Tài	27/09/2007	36.8	Tiếng Anh	47
302	250262	Trần Duy	Khang	02/02/2007	36.75	Tiếng Anh	48
303	250227	Ngô Gia	Huy	13/03/2007	36.75	Tiếng Anh	49
304	250367	Nguyễn Ngọc Huyền	My	09/04/2007	36.4	Tiếng Anh	50
305	250681	Lê Nhật	Tiên	22/08/2007	36.15	Tiếng Anh	51
306	250638	Đỗ Anh	Thư	20/06/2007	36.1	Tiếng Anh	52
307	250636	Đinh Ngọc Linh	Thư	20/01/2007	35.95	Tiếng Anh	53
308	250137	Cao Nguyễn Kỳ	Duyên	06/07/2007	35.9	Tiếng Anh	54
309	250768	Hồ Trúc	Uyên	21/05/2007	35.9	Tiếng Anh	55
310	250579	Triệu Thái	Sơn	13/10/2007	35.65	Tiếng Anh	56
311	250045	Trần Gia	Bảo	11/01/2007	35.6	Tiếng Anh	57
312	250070	Nguyễn Kim Hoàng	Châu	03/01/2007	35.6	Tiếng Anh	58
313	250353	Vũ Tuệ	Mẫn	15/02/2007	35.6	Tiếng Anh	59
314	250723	Nguyễn Thành	Trí	01/08/2007	35.52	Tiếng Anh	60
315	250224	Võ Phạm Xuân	Hương	19/05/2007	35.45	Tiếng Anh	61
316	250602	Phạm Tiến	Thành	10/11/2007	35.2	Tiếng Anh	62
317	250320	Nguyễn Lê Thảo	Lam	22/09/2007	35.15	Tiếng Anh	63
318	250755	Nguyễn Lê Gia	Tuệ	18/11/2007	35.15	Tiếng Anh	64
319	250364	Trần Dương Thụy	Minh	26/11/2007	35.1	Tiếng Anh	65
320	250569	Nguyễn Hồ Như	Quỳnh	11/09/2007	34.95	Tiếng Anh	66
321	250749	Phạm Đoàn Minh	Tú	15/12/2007	34.95	Tiếng Anh	67
322	250447	Nguyễn Trịnh Thành	Nhân	25/04/2007	34.9	Tiếng Anh	68
323	250271	Lương Gia	Khánh	10/10/2007	34.9	Tiếng Anh	69

TT	SBD	Họ	tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Môn	Vị thứ
324	250267	Trần Quốc Bảo	Khanh	01/04/2007	34.85	Tiếng Anh	70
325	**250055**	**Nguyễn Huỳnh Gia**	**Bảo**	**24/12/2007**	**30.6**	**Không chuyên**	**1**
326	250318	Trần Bảo Thiên	Kim	16/03/2007	30.5	Không chuyên	2
327	250451	Trần Duy Anh	Nhân	03/04/2007	30.45	Không chuyên	3
328	250302	Hồ Nhật	Kiên	01/05/2007	30.05	Không chuyên	4
329	250108	Trịnh Ngọc	Diệp	22/08/2007	30	Không chuyên	5
330	250470	Nguyễn Ngọc Thảo	Nhi	10/03/2007	30	Không chuyên	6
331	250603	Lê Thiên	Thảo	27/08/2007	30	Không chuyên	7
332	250757	Đặng Nguyễn Vĩnh	Tùng	07/12/2007	29.9	Không chuyên	8
333	250013	Chu Hoàng	Anh	08/03/2007	29.75	Không chuyên	9
334	250633	Lê Nguyễn Phương	Thoa	01/07/2007	29.75	Không chuyên	10
335	250140	Nguyễn Thị Kiều	Duyên	25/02/2007	29.7	Không chuyên	11
336	250361	Nguyễn Phúc	Minh	26/10/2007	29.6	Không chuyên	12
337	250333	Lê Phạm Nhật	Linh	17/05/2007	29.5	Không chuyên	13
338	250637	Đinh Nho Khả	Thư	18/01/2007	29.5	Không chuyên	14
339	250698	Nguyễn Tấn	Toàn	25/04/2007	29.5	Không chuyên	15
340	250785	Nguyễn Hoàng Hồng	Vân	15/08/2007	29.5	Không chuyên	16
341	250268	Hoàng Ngô Vân	Khánh	05/09/2007	29.45	Không chuyên	17
342	250076	La Thành	Chương	05/06/2007	29.4	Không chuyên	18
343	250029	Nguyễn Thị Phương	Anh	01/12/2007	29.35	Không chuyên	19
344	250257	Nguyễn Quốc	Khang	24/03/2007	29.35	Không chuyên	20
345	250071	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	15/03/2007	29.33	Không chuyên	21
346	250155	Châu Nhật	Hải	07/12/2007	29.25	Không chuyên	22
347	250423	Nguyễn Thảo	Nguyên	22/01/2007	29.25	Không chuyên	23
348	250677	Trương Nhật Triều	Thy	05/09/2007	29.25	Không chuyên	24
349	250717	Nguyễn Phương	Trang	29/10/2007	29.25	Không chuyên	25
350	250366	Ngô Khả	My	12/11/2007	29.15	Không chuyên	26
351	250455	Nguyễn Long	Nhật	11/08/2007	29.15	Không chuyên	27
352	250540	Lê Ngọc Minh	Quân	02/04/2007	29.15	Không chuyên	28
353	250153	Nguyễn Trương Hoa	Hạ	23/03/2007	29.1	Không chuyên	29
354	250668	Nguyễn Lê Minh	Thùy	14/10/2007	29.1	Không chuyên	30
355	250182	Võ Ngọc Gia	Hân	20/03/2007	29.08	Không chuyên	31
356	250710	Huỳnh Ngọc Bảo	Trân	07/01/2007	29.05	Không chuyên	32

TT	SBD	Họ	tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Môn	Vị thứ
357	250054	Nguyễn Gia	Bảo	26/03/2007	29	Không chuyên	33
358	250253	Nguyễn Đình Vĩnh	Khang	17/10/2007	29	Không chuyên	34
359	250359	Nguyễn Nhật	Minh	25/04/2007	29	Không chuyên	35
360	250465	Nguyễn Lê Trúc	Nhi	17/12/2007	29	Không chuyên	36
361	250488	Đinh Hồ Quỳnh	Như	30/07/2007	29	Không chuyên	37
362	250646	Nguyễn Lê Anh	Thư	03/07/2007	29	Không chuyên	38
363	250820	Nguyễn Thùy Bão	Vy	14/07/2007	29	Không chuyên	39
364	250835	Dương Thị Hải	Yến	21/01/2007	29	Không chuyên	40
365	250326	Ngô Phương	Lan	21/08/2007	28.95	Không chuyên	41
366	250642	Lê Nguyễn Anh	Thư	18/04/2007	28.9	Không chuyên	42
367	250299	Trương Tấn	Khôi	11/07/2007	28.85	Không chuyên	43
368	250080	Trương Minh	Cường	17/04/2007	28.75	Không chuyên	44
369	250201	Nguyễn Trần	Hiếu	26/08/2007	28.75	Không chuyên	45
370	250667	Lê Phương	Thùy	23/04/2007	28.75	Không chuyên	46
371	250176	Nguyễn Thị Mỹ	Hân	28/05/2007	28.65	Không chuyên	47
372	250371	Trương Huỳnh Trúc	My	01/01/2007	28.6	Không chuyên	48
373	250473	Nguyễn Trần Thảo	Nhi	15/03/2007	28.5	Không chuyên	49
374	250738	Lê Thanh	Trúc	05/06/2007	28.5	Không chuyên	50
375	250430	Trần Phan	Nguyên	23/06/2007	28.4	Không chuyên	51
376	250702	Huỳnh Ngọc Bích	Trâm	22/02/2007	28.4	Không chuyên	52
377	250460	Lê Uyên	Nhi	21/11/2007	28.3	Không chuyên	53
378	250618	Trần Ngọc Bảo	Thiên	08/03/2007	28.3	Không chuyên	54
379	250787	Trần Minh Tuyết	Vân	17/06/2007	28.3	Không chuyên	55
380	250027	Nguyễn Phương	Anh	20/02/2007	28.25	Không chuyên	56
381	250164	Lý Gia	Hân	01/11/2007	28.25	Không chuyên	57
382	250167	Nguyễn Gia	Hân	21/06/2007	28.25	Không chuyên	58
383	250437	Phạm Nguyễn Minh	Nhã	07/08/2007	28.25	Không chuyên	59
384	250461	Ngô Hạnh	Nhi	26/11/2007	28.25	Không chuyên	60
385	250601	Nguyễn Phúc	Thành	27/08/2007	28.25	Không chuyên	61
386	250711	Nguyễn Bích	Trân	22/07/2007	28.25	Không chuyên	62
387	250808	Đặng Tường	Vy	10/01/2007	28.25	Không chuyên	63
388	250640	Hồ Anh	Thư	29/05/2007	28.1	Không chuyên	64
389	250797	Vũ Quang	Vinh	26/09/2007	28.1	Không chuyên	65

TT	SBD	Họ	tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Môn	Vị thứ
390	250821	Nguyễn Văn Khánh	Vy	15/02/2007	28.1	Không chuyên	66
391	250415	Nguyễn Gia	Nguyên	18/09/2007	28.05	Không chuyên	67
392	250680	Lê Hoàng Cẩm	Tiên	01/01/2007	28.05	Không chuyên	68
393	250023	Nguyễn Đặng Quỳnh	Anh	05/10/2007	28	Không chuyên	69
394	250040	Nguyễn Việt	Bách	24/03/2007	28	Không chuyên	70
395	250444	Nguyễn Cao	Nhân	19/08/2007	28	Không chuyên	71
396	250721	Nguyễn Hữu	Trí	28/08/2007	28	Không chuyên	72
397	250286	Quách Anh	Khoa	17/12/2007	27.95	Không chuyên	73
398	250403	Ngô Nguyên Minh	Ngọc	21/12/2007	27.95	Không chuyên	74
399	250492	Hồ Quỳnh	Như	20/02/2007	27.95	Không chuyên	75
400	250087	Lê Khánh	Đăng	06/03/2007	27.9	Không chuyên	76
401	250630	Ngũ Quốc	Thịnh	23/01/2007	27.9	Không chuyên	77
402	250765	Cao Lê Phương	Uyên	09/02/2007	27.9	Không chuyên	78
403	250063	Trần Hứa An	Bình	13/10/2007	27.85	Không chuyên	79
404	250143	Lê Nguyễn Bảo	Giang	15/09/2007	27.85	Không chuyên	80
405	250280	Hà Anh	Khoa	22/12/2006	27.8	Không chuyên	81
406	250386	Nguyễn Thanh	Ngân	23/02/2007	27.8	Không chuyên	82
407	250068	Lý Yến	Châu	01/03/2007	27.75	Không chuyên	83
408	250349	Đỗ Minh	Mẫn	06/09/2007	27.75	Không chuyên	84
409	250489	Đinh Ngọc Hoa	Như	01/04/2007	27.75	Không chuyên	85
410	250589	Nguyễn Phan Nhật	Tân	05/10/2007	27.75	Không chuyên	86
411	250604	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	14/11/2007	27.75	Không chuyên	87
412	250728	Nguyễn Hùng	Triết	03/02/2007	27.75	Không chuyên	88
413	250739	Nguyễn Thanh	Trúc	13/08/2007	27.75	Không chuyên	89
414	250745	Hồ Anh	Tú	19/09/2007	27.7	Không chuyên	90

Ấn định danh sách này có 414 thí sinh.